

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm chín mươi hai

Vén màn lịch sử ẩn giấu: Những trùng khớp tiên tri từ Daniel 11 và việc đóng ấn của 144.000 người

Jeff Pippenger

2024-04-22

Chúng ta đang xem xét “lịch sử ẩn giấu” của câu bốn mươi trong chương mười một sách Đa-ni-ên, khi lời chứng được chép chằm dứt tại thời kỳ cuối cùng vào năm 1989, cho đến luật ngày Chủ nhật ở câu bốn mươi mốt. Lịch sử ẩn giấu ấy đại diện cho khuôn khổ để căn chỉnh mọi tuyến tiên tri của những ngày cuối cùng, vì việc niêm ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn diễn ra trong lịch sử ẩn giấu đó. Chính trong lịch sử ấy diễn ra sự thử thách liên quan đến việc hình thành hình tượng của con thú. Vì vậy, đó là lịch sử nơi giấc mơ bị che giấu của Nê-bu-cát-nét-sa về hình tượng các thú được mở ấn. Chính trong lịch sử ẩn giấu ấy mà lịch sử ẩn giấu từ nhiệm kỳ đầu tiên của Donald Trump kết thúc ở câu hai của Đa-ni-ên mười một, ăn khớp cho đến câu ba. Lịch sử ẩn giấu đó là phần của lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên liên quan đến những ngày cuối cùng, và đó là Sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại tại luật ngày Chủ nhật. Tất cả những dòng lễ thật này được biểu thị như việc cởi bỏ ấn thứ bảy, ấn cuối cùng.

Các câu mười đến mười lăm của Đa-ni-ên đoạn mười một cần được đặt tương ứng với lịch sử ẩn giấu ấy, và ba câu cuối trong số đó trình bày ba tuyến tiên tri. Chúng xác định thời điểm giáo hoàng quyền xen trở lại vào lịch sử, như đã xảy ra vào năm 200 TCN, khi La Mã ngoại giáo lần đầu tiên bước vào lịch sử tiên tri được trình bày ở Đa-ni-ên đoạn mười một, câu mười bốn. Câu ấy, và sự ứng nghiệm của nó trong lịch sử La Mã ngoại giáo, đã xác lập khả tượng, vì La Mã ngoại giáo là biểu tượng của quyền lực tự tôn, cướp bóc dân Đức Chúa Trời rồi sụp đổ. Chủ nghĩa Tin Lành bội đạo đã áp dụng câu ấy cho Antiochus Epiphanes, nhưng những người Miller lại áp dụng nó cho La Mã ngoại giáo, xem câu ấy là một lễ thật thử nghiệm trong lịch sử Miller. Ngày nay, các nhà thần học của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm hiện đại trong tình trạng La-ô-đi-xê lại dạy rằng đó là Antiochus Epiphanes, vì thế nó lại là một lễ thật thử nghiệm.

Không chỉ là một lễ thật thử nghiệm, mà câu ấy và sự ứng nghiệm của nó vào năm 200 TCN xác định thời điểm khi “kỹ nữ Ty-rơ” (La Mã hiện đại) bắt đầu cất lên những bài ca Sa-tan của mình, và chỉ ra việc giáo hoàng chế bước vào lịch sử những ngày sau rốt; do đó, nó đại diện cho lễ thật thử nghiệm chủ đạo của thời kỳ sau rốt, phù hợp với lễ thật thử nghiệm được thể hiện qua cuộc tranh luận trong lịch sử Millerite.

Ba câu này cũng đại diện cho dòng sông Cộng hòa của con thú từ đất, và xác định các bước tiên tri của Donald Trump khi ông bước vào nhiệm kỳ thứ hai của mình với tư cách là vị tổng thống thứ tám, vốn thuộc về bảy vị tổng thống, trong một chuỗi tổng thống bắt đầu với Ronald Reagan vào thời kỳ cuối cùng năm 1989. Sau Trận Raphia ở câu mười hai, "Antiochus" trước hết đàn áp một cuộc nổi dậy trong nội bộ Hoa Kỳ, rồi chuẩn bị cho một cuộc chiến chống lại chủ nghĩa toàn cầu, được đại diện bởi Ai Cập trong Trận Panium. Trump thắng cuộc chiến đó, nhưng cuộc chiến ấy khởi phát Thế chiến thứ Ba (Actium). Những hoạt động này được điển hình bởi Antiochus III

Magnus, người đã bị Ai Cập đánh bại tại Trận Raphia, nhưng sẽ trả đũa thắng lợi tại Trận Panium.

Trong câu mười ba, “sau một số năm,” Antiochus Magnus, như Uriah Smith nói, “Antiochus, sau khi dẹp yên cuộc nổi loạn trong vương quốc của mình, và khiến các miền phía đông phải quy phục và ổn định, thì rảnh tay cho bất kỳ công cuộc nào khi Epiphanes trẻ tuổi lên ngôi Ai Cập; và cho rằng đây là cơ hội quá tốt để mở rộng cõi cai trị không thể bỏ lỡ, ông đã huy động một đạo quân khổng lồ ‘lớn hơn đạo trước’.” Trump trước hết sẽ dẹp một cuộc nổi loạn trong vương quốc của mình, rồi chuẩn bị một đạo quân lớn hơn đạo quân ông có khi trước đây ông bị đánh bại. Trump đã bị đánh bại vào năm 2020, ứng nghiệm Khải Huyền chương mười một, khi con thú của chủ nghĩa vô thần, đại diện cho chủ nghĩa toàn cầu trên toàn thế giới, và những người theo chủ nghĩa toàn cầu trong cả hai đảng Dân chủ và Cộng hòa đã đánh cắp cuộc bầu cử; và, với tư cách là đạo quân ủy nhiệm chủ chốt của con đỉm của Tyre, đó cũng sẽ là một thất bại khi Putin sẽ chiến thắng Ukraine.

Dòng tiên tri thứ ba trong ba câu mà chúng ta đang xem xét là dòng của Tin Lành bội đạo, được tiêu biểu bởi dòng của Maccabees và cuộc nổi dậy của họ chống lại những nỗ lực của Antiochus Epiphanes nhằm áp đặt tôn giáo Hy Lạp lên người Do Thái. Dòng của Trump và dòng của Tin Lành bội đạo đại diện cho hai quyền lực sẽ rút cuộc hợp nhất thành cái sừng được biểu trưng là ảnh tượng của con thú. Các câu mười ba đến mười lăm trình bày lịch sử dẫn đến luật ngày Chủ nhật, và hai dòng của Tin Lành bội đạo và chủ nghĩa Cộng hòa bội đạo minh họa sự tương tác của hai quyền lực ấy khi chúng liên kết lại và hợp nhất Giáo hội với Nhà nước trước thêm luật ngày Chủ nhật.

Trong các bài viết trước, chúng tôi đã xác định rằng ba sự kiện được biểu thị bởi các mốc thời gian 1776, 1789 và 1798, tức là Tuyên ngôn Độc lập, Hiến pháp và các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Kích động Nổi loạn, xác định một giai đoạn dẫn đến sự khởi đầu của con thú từ đất như vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh. Vì lý do này, ba mốc ấy là các mốc dẫn đến sự kết thúc của vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh. Chúng tôi đã xác định rằng khoảng hai mươi hai năm từ 1776 đến 1798 tương trưng cho thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn, vì con số hai mươi hai là biểu tượng của sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính.

Chúng tôi đã xác định rằng lịch sử mang dấu ấn của "Sự Thật", vì cột mốc đầu và cột mốc cuối lần lượt đại diện cho độc lập được thiết lập và độc lập bị tước bỏ. Cả ba cột mốc đều đại diện cho biểu tượng chủ đạo của con thú từ đất, vì tất cả đều biểu thị tiếng nói của Hoa Kỳ, bởi "tiếng nói của một quốc gia là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp". Cột mốc ở giữa, tức năm 1789 và Hiến pháp, đã được mười ba thuộc địa phê chuẩn; và chữ cái ở giữa của từ tiếng Do Thái "Sự Thật" là chữ cái thứ mười ba. Hai mươi hai năm từ 1776 đến 1798 cũng tương ứng với hai mươi hai chữ cái tạo nên bảng chữ cái tiếng Do Thái.

Chúng tôi cũng đã xác định rằng Đạo luật Ngoại kiều và Chống kích động nổi loạn năm 1798 đánh dấu đỉm mà Hoa Kỳ nói như một con rồng. Lịch sử liên minh của người Do Thái với La Mã, vốn là một phần của dòng Tin Lành bội đạo trong các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên chương mười một, đại diện cho một thời kỳ khi hình tượng của con thú được hình thành, và việc hình thành hình tượng đó là thử thách cuối cùng dành cho một trăm bốn mươi bốn nghìn. Đó là thử thách mà họ phải vượt qua trước khi họ được đóng ấn. Do đó, liên minh của người Do Thái từ năm 161 TCN

đến 158 TCN là một yếu tố hệ trọng của thử thách, nơi công việc hoàn tất đối với những người được kêu gọi để ở trong số một trăm bốn mươi bốn nghìn diễn ra.

Việc chấp nhận rằng khoảng thời gian từ 161 TCN đến 158 TCN được biểu trưng bởi liên minh của người Do Thái là đi ngược lại điều các sử gia dạy, vì các sử gia cho rằng liên minh ấy diễn ra vào năm 161 TCN, trong khi những người Millerite lại cho rằng đó là năm 158 TCN, và niềm xác tín của họ về điều ấy được thể hiện trên cả hai biểu đồ thiêng liêng.

Vấn đề không chỉ là liệu các sử gia có đúng khi định niên đại năm 161 TCN cho liên minh của người Do Thái, hay liệu những người theo Miller có đúng khi xác định năm 158 TCN. Dù chọn phương án nào trong hai phương án đó, cũng sẽ có một nhóm người đồng tình với lựa chọn của bạn. Vấn đề là liệu cả các sử gia lẫn những người theo Miller đều đúng, và rằng sự thật liên quan đến liên minh với người Do Thái thực ra phản ánh một giai đoạn thời gian, chứ không phải một trong hai mốc đơn lẻ khả dĩ trong lịch sử.

Trong những bài viết trước, chúng tôi đã đưa ra điều mà chúng tôi tin là lập luận hợp lệ được thánh hóa rằng liên minh giữa Rô-ma và người Do Thái ứng với một giai đoạn từ năm 161 TCN đến năm 158 TCN, và rằng giai đoạn ấy là hình bóng cho sự hình thành ảnh tượng của con thú. Như vậy, thậm chí việc quyết định chấp nhận rằng liên minh của người Do Thái với Rô-ma là một khoảng thời gian cũng trở thành một sự thử thách, và theo ý nghĩa tiên tri ấy, điều đó phù hợp với thực tế rằng sự hình thành ảnh tượng của con thú là "cuộc thử thách lớn cho dân sự của Đức Chúa Trời."

Điều đó cho thấy, năm 158 TCN xác định thời điểm liên minh giữa những người Do Thái bội đạo được gọi là Maccabees được thiết lập vững chắc với La Mã, và do đó tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, vì Kinh Thánh đặt câu hỏi tu từ: "Hai người có thể cùng đi nếu không đồng ý với nhau chăng?" Năm 158 TCN xác định nơi và thời điểm Tin Lành bội đạo bắt tay với quyền lực giáo hoàng, và giai đoạn bắt đầu vào năm 161 TCN dẫn đến 158 TCN xác định khoảng thời gian đại diện cho sự hình thành hình tượng của con thú. Điều cốt yếu là phải nhận ra rằng giai đoạn ấy đang xác định khi nào Tin Lành bội đạo sẽ liên kết với chủ nghĩa cộng hòa bội đạo. Cả hai quyền lực bội đạo ấy đều được nêu trong các câu mười ba đến mười lăm, vì vậy chúng có chung một số mốc đầu.

Việc áp dụng các mốc 1776, 1789 và 1798 như tiêu biểu cho ngày 11 tháng 9 năm 2001 là đúng, tiếp theo là các phiên tòa của Pelosi về phong trào cờ giả gắn với ngày 6 tháng 1 năm 2021, và thời kỳ nhậm chức sau cuộc bầu cử bị đánh cắp của Biden, dẫn đến luật ngày Chủ nhật. Trong cách áp dụng này, Đạo luật Yêu nước năm 2001, tương ứng với Tuyên ngôn Độc lập, đưa ra một cột mốc xác định sự khởi đầu của việc tước bỏ độc lập. Sau đó, cột mốc thứ hai là "tòa án trò hề" của Pelosi và Schiff, tương ứng với việc phê chuẩn Hiến pháp, qua đó tiêu biểu cho sự khởi đầu của việc lật đổ Hiến pháp; tiếp theo là cột mốc thứ ba của các Đạo luật Người Nước Ngoài và Kích động Nội loạn, tượng trưng cho việc Hoa Kỳ nói như một con rỗng. Việc áp dụng các cột mốc này theo cách này là xác định các cột mốc của Tin Lành bội đạo như được đại diện bởi nhà Maccabê.

Ở một phương diện khác, việc xác định ba mốc chỉ đường gắn với chủ nghĩa cộng hòa bội đạo dẫn đến một cách áp dụng hơi khác. Ngày 11 tháng 9 năm 2001 tương ứng với năm 1776, nhưng năm 1789, đối với chủ nghĩa cộng hòa bội đạo, tương ứng với các Đạo luật Ngoại kiều và Nội loạn, và thiết lập sự phân biệt giữa những "đạo luật" ấy và việc con rỗng cất tiếng, điều được biểu trưng bởi

việc áp đặt ngày Chủ nhật. Khi hai dòng được đặt cạnh nhau trong bối cảnh phép thử về ảnh hưởng của con thú, chúng tạo thành cấu trúc tiên tri về việc thiết lập ảnh hưởng của con thú, và bài thử lớn cho dân sự của Đức Chúa Trời là sự hình thành ảnh hưởng của con thú. Đối với dân sự của Đức Chúa Trời, sự hình thành ảnh hưởng của con thú trước hết phải được nhận biết như nó được trình bày (được hình thành) trong Lời của Đức Chúa Trời, để những người ngày sau rốt có thể nhận ra sự hình thành ấy trong thế giới chính trị và tôn giáo.

Vậy làm thế nào các Phiên tòa Pelosi của ngày 6 tháng 1 năm 2021 có thể phù hợp với Đạo luật Ngoại kiều và Nội loạn? Các Phiên tòa Pelosi đánh dấu lễ ăn mừng của con thú từ vực thẳm không đáy, kẻ vừa hạ sát vị tổng thống giàu có đã khuấy động chủ nghĩa toàn cầu. Chuỗi lễ ăn mừng đó bắt đầu vào giai đoạn lễ nhậm chức của Biden và đại diện cho một thời kỳ kết thúc với lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump. Cần lưu ý rằng Trump tranh cử tổng thống ba lần, và ở lần đầu và lần cuối ông thắng, nhưng ở lần giữa, chiến thắng của ông đã bị đánh cắp bởi quyền lực mà Kinh Thánh gọi là cha của sự dối trá. Các Phiên tòa Pelosi, vốn bắt đầu từ cuộc bầu cử bị đánh cắp, chỉ ra một loạt Phiên tòa Pelosi trả thù thứ hai sẽ bắt đầu khi Trump nhậm chức vào ngày 20 tháng 1 năm 2025.

Giai đoạn nhiệm kỳ tổng thống của Joe Biden bắt đầu bằng một loạt các phiên tòa Pelosi và kết thúc bằng một loạt các phiên tòa Pelosi. Cả hai đều là các phiên tòa mang tính chính trị, nhưng những người bị truy tố trong loạt phiên tòa thứ hai là những người đã cầm đầu trong các phiên tòa đầu tiên. Tại lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump, năm 164 TCN được đánh dấu. Lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump được biểu trưng bởi năm 164 TCN, và việc tái cung hiến đền thờ Do Thái tượng trưng cho việc tái cung hiến đền thờ chính trị lần thứ hai.

Đó chính là năm Antiochus Epiphanes qua đời, và ông là thế lực đã áp đặt các thực hành tôn giáo của Hy Lạp lên người Do Thái, qua đó gây ra cuộc khởi nghĩa Maccabe năm 167 TCN. Vào lễ nhậm chức lần thứ hai của ông Trump năm 2025, tôn giáo của Hy Lạp (chủ nghĩa toàn cầu) sẽ bị khuất phục hoàn toàn tại Hoa Kỳ, và những phép lạ của Sa-tan sẽ bắt đầu tiếp sức cho công cuộc hợp nhất Giáo hội và Nhà nước. Khi đó ông Trump sẽ ký các sắc lệnh hành pháp tương tự Đạo luật Ngoại kiều và Nội loạn, qua đó đánh dấu sự khởi đầu của việc hình thành hình tượng của con thú (năm 161 TCN), và ông sẽ bắt đầu loạt phiên tòa Pelosi thứ hai. Đạo luật Ngoại kiều và Nội loạn đánh dấu sự bắt đầu của giai đoạn hình thành hình tượng của con thú, và giai đoạn đó kết thúc với luật Chủ nhật, như được điển hình bởi năm 158 TCN.

Vì vậy, giai đoạn hình thành hình tượng của con thú bắt đầu bằng các "đạo luật" cho phép Trump đóng cửa các cơ quan truyền thông dòng chính, trục xuất những người nhập cư bất hợp pháp, và bắt giữ, đưa ra xét xử những người dính líu đến âm mưu của Đảng Dân chủ. Khởi đầu của giai đoạn này đánh dấu cuộc đàn áp chính trị do Trump tiến hành, và nó kết thúc bằng sự bách hại tôn giáo.

Theo nghĩa này, mốc trung gian tương ứng với năm 1789 và Hiến pháp là các phiên tòa Pelosi năm 2021, vốn đại diện cho một giai đoạn kết thúc với những diễn biến giống như lúc ban đầu, nhưng loạt phiên tòa Pelosi cuối cùng là một sự đảo ngược chính trị đối với những người hiện đang bị truy tố và bỏ tù. Mốc thứ hai trong dòng Tin Lành bội đạo là các phiên tòa Pelosi bao trùm nhiệm kỳ

tổng thống của Joe Biden, và giai đoạn này kết thúc vào tháng 1 năm 2025, khi mốc 1789, trong dòng Cộng hòa bội đạo, đến vào ngày 20 tháng 1 năm 2025, cùng với các sắc lệnh hành pháp ngay sau lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump. Điều đó mở ra một giai đoạn quốc gia nói như một con rồng (Alien and Sedition Acts), dẫn đến luật Chủ nhật, nơi quốc gia nói như một con rồng. Trong giai đoạn đó, Hiến pháp, được tượng trưng bởi năm 1789, dần dần bị lật đổ.

Trong lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump, ông trở thành vị tổng thống thứ tám, tức là thuộc về bảy vị, và sự hình thành hình tượng của con thú chỉ ra cách các sừng bội đạo của chủ nghĩa Tin Lành và chủ nghĩa Cộng hòa hợp lại thành một sừng, với phía Tin Lành nắm quyền kiểm soát mối quan hệ. Cũng trong chính lịch sử ấy, những người đã được kêu gọi để trở thành một trăm bốn mươi bốn ngàn được đóng ấn trước khi được nêu cao như chiếc sừng của chủ nghĩa Tin Lành chân chính khi luật Chủ Nhật sắp đến.

Sứ điệp ẩn chứng, tức sự khai thị của Đức Chúa Giê-su Christ, được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt, chính là phần trong sách Đa-ni-ên liên hệ đến những ngày sau rốt. Phần được mở ấn ấy là lịch sử ẩn giấu của Đa-ni-ên chương mười một, câu bốn mươi, và các câu mười ba đến mười lăm thì ăn khớp với lịch sử ẩn giấu đó. Vì vậy, sứ điệp được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt, vốn đã được tiêu biểu bởi sứ điệp tiên tri ẩn giấu về hình tượng các con thú của Nê-bu-cát-nét-sa, chính là sứ điệp về sự hiệp nhất của hai cây gậy (tức hai sừng bội đạo của Tin Lành và chủ nghĩa Cộng hòa), được tiêu biểu bởi nhà Ma-ca-bê và An-ti-ô-khô III trong các câu mười ba đến mười lăm.

Sứ điệp chỉ ra sự hình thành ảnh tượng của con thú là sứ điệp truyền đạt sự thánh hóa, điều đóng ấn cho sừng Tin Lành chân thật.

Trong câu mười bốn, vào năm 200 trước Công nguyên, La Mã ngoại giáo lần đầu tiên được đưa vào tường thuật tiên tri, khi nó trỗi dậy để bảo vệ vị vua sơ sinh của Ai Cập khỏi một liên minh chống Ai Cập do Antiochus III và Philip xứ Macedon lập ra. Năm đó, Trận Panium được Antiochus III tiến hành chống lại Ptolemy V. Việc xuất hiện của những kẻ cướp của dân người, tức những kẻ thiết lập Khải tượng, một liên minh giữa Antiochus và Philip, và Trận Panium đều diễn ra trong năm đó. Vì vậy, dấu mốc ấy xác định một liên minh giữa Antiochus, người tượng trưng cho sừng Cộng hòa của con thú từ đất, và Philip xứ Macedon, tên cổ của Hy Lạp, tượng trưng cho Liên Hợp Quốc.

Ở bình diện tiên tri, trong Trận chiến Panium, một liên minh giữa con rồng (Macedon) và tiên tri giả (Mỹ) được hình thành. Động cơ nền tảng của liên minh này là phân chia lãnh địa của Ai Cập, điều sẽ tượng trưng cho một nước Nga đang sụp đổ.

Khi Giê-su đưa các môn đệ của Ngài đến Panium, nơi ấy khi đó được gọi là Caesarea Philippi. Cháu nội của Hêrốt Cả, Hêrốt Philippi, đã hoàn tất việc trùng tu thành phố và đặt tên theo Caesar Augustus và theo chính mình, vì thế mới có tên Caesarea Philippi. Mối quan hệ của họ biểu trưng cho Rô-ma với Rô-ma, nhưng Philippi là một Rô-ma cấp dưới so với Caesar, và ở cấp độ tiên tri, Hêrốt Philippi đại diện cho Salome, con gái của Herodias. Vì vậy, với tên gọi Caesarea Philippi, chúng ta thấy Hêrốt Philippi đại diện cho tiên tri giả, và Caesar đại diện cho chế độ giáo hoàng.

Vì vậy, lịch sử tiên tri của Panium nêu ra hai liên minh: một trong đó tiên tri giả (Trump) bắt tay với con rồng (Liên Hợp Quốc), và liên minh kia trong đó tiên tri giả (Trump) bắt tay với giáo hoàng quyền (Caesar). Trong câu mười sáu, luật ngày Chủ nhật được trình bày, và chính tại đó liên minh ba bên được triển khai, nhưng sự sắp đặt thực ra đã được thiết lập trước luật ngày Chủ nhật, ở câu mười lăm và trong Trận chiến Panium.

"Bởi sắc lệnh buộc thi hành thiết chế của chế độ giáo hoàng, vốn vi phạm luật của Đức Chúa Trời, quốc gia chúng ta sẽ hoàn toàn tự tách mình khỏi sự công chính. Khi Tin Lành vươn tay qua vực ngăn để nắm lấy tay quyền lực La Mã, khi nó với tay qua vực thẳm để bắt tay với Thuyết cầu hồn, khi, dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước chúng ta chối bỏ mọi nguyên tắc của Hiến pháp của mình với tư cách là một chính quyền Tin Lành và cộng hòa, và tạo điều kiện cho việc truyền bá những điều dối trá và mê hoặc của giáo quyền La Mã, thì chúng ta có thể biết rằng thời điểm đã đến cho công việc lạ lùng của Sa-tan và rằng sự kết thúc đã gần." Testimonies, tập 5, 451.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo của chúng tôi.

Sự mặc khải không phải là việc tạo ra hay phát minh điều gì mới, mà là sự bày tỏ những điều vốn, cho đến khi được tỏ ra, vẫn chưa được loài người biết đến. Những lẽ thật vĩ đại và đòi hỏi của Tin Lành được bày tỏ qua sự tìm kiếm siêng năng và sự hạ mình của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời. Vị Thầy thiêng liêng dẫn dắt tâm trí của người khiêm nhường tìm kiếm lẽ thật; và nhờ sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, các lẽ thật của Lời được bày tỏ cho người ấy. Và không có con đường hiểu biết nào chắc chắn và hiệu quả hơn là được hướng dẫn như vậy. Lời hứa của Đấng Cứu Rỗi là: "Khi Ngài, tức Thần lẽ thật, đến, Ngài sẽ hướng dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật." Chính nhờ sự ban cho của Đức Thánh Linh mà chúng ta được hiểu Lời Đức Chúa Trời.

"Tác giả Thi Thiên viết: 'Làm sao người trẻ tuổi có thể giữ đường lối mình trong sạch? Ấy là nhờ tuân giữ theo lời Ngài. Con hết lòng tìm kiếm Ngài; xin đừng để con lạc khỏi các điều răn của Ngài. ... Xin mở mắt con, để con thấy những điều kỳ diệu trong luật pháp của Ngài.'" "

Chúng ta được khuyên tìm kiếm lẽ thật như tìm kho báu ẩn giấu. Chúa mở mang sự hiểu biết của người chân thành tìm lẽ thật; và Đức Thánh Linh giúp người ấy nắm bắt các lẽ thật được mặc khải. Đây là điều tác giả Thi thiên muốn nói khi ông cầu xin cho mắt mình được mở ra để chiêm ngưỡng những điều kỳ diệu từ luật pháp. Khi linh hồn khao khát những điều cao trọng của Chúa Giê-su Christ, tâm trí được ban năng lực để hiểu thấu vinh hiển của thế giới tốt đẹp hơn. Chỉ nhờ sự trợ giúp của Vị Thầy thiêng liêng chúng ta mới hiểu được các lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời. Trong trường học của Đấng Christ, chúng ta học để trở nên hiền lành và khiêm nhường, vì chúng ta được ban cho sự hiểu biết về những mầu nhiệm của sự tin kính.

Đấng đã soi dẫn Lời là Đấng giải nghĩa chân thật của Lời. Đấng Christ minh họa các lời dạy của Ngài bằng cách hướng sự chú ý của người nghe đến những quy luật đơn giản của tự nhiên, và đến những sự vật quen thuộc mà họ hằng ngày thấy và cảm nắm. Như vậy, Ngài dẫn dắt tâm trí họ từ điều tự nhiên sang điều thuộc linh. Nhiều người đã không nắm bắt ngay ý nghĩa các dụ ngôn của Ngài; nhưng khi ngày qua ngày họ tiếp xúc với những sự vật mà Vị Thầy Vĩ Đại đã gắn liền với các lẽ thật thuộc linh, một số người nhận ra các bài học về lẽ thật thiêng liêng mà

Ngài tìm cách khắc ghi, và những người ấy được thuyết phục về chân lý của sứ mệnh Ngài và tin nhận Tin Lành. Sabbath School Worker, ngày 1 tháng 12 năm 1909.